TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68**/2019/HS-ST
Ngày: 10-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Bà Phan Thị Tân

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thảo - *Kiểm sát viên.*

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Văn D, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1986, tại huyện B, tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản H, xã M, huyện B, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn S (sinh năm: 1954) và bà Quàng Thị B (sinh năm: 1961); có vợ là Lò Thị Ch (sinh năm: 1986) và 02 con, con thứ nhất sinh năm 2005, con thứ hai sinh năm 2007; tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 20/6/2019, tạm giam từ ngày 21/6/2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên cử:* Bà Lê Thị X - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Quốc Tr, sinh năm: 1967, có mặt.

Địa chỉ cư trú: Đội 5, xã T, huyện B, tỉnh Điện Biên.

Nơi làm việc: Đội 24, xã N, huyện B, tỉnh Điện Biên.

2. Bà Lò Thị Ch, sinh năm: 1986.

Địa chỉ cư trú: Bản H, xã M, huyện B, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người chứng kiến*: Bà Ừng A M, sinh năm: 1943; trú tại: Đội 7, xã H, huyện B, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2019, bị cáo Lý Văn D đi từ thành phố Ph, tỉnh Điện Biên về nhà ở bản H, xã M, huyện B, đi đến khu vực xã H, huyện B, tỉnh Điện Biên bị cáo gặp đối tượng tên Lý Văn Ng ở bản Hi, huyện M, tỉnh Ph, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, qua trao đổi, Ng nói có hồng phiến bán. Ngày 13/6/2019 bị cáo nhận tiền bán mủ cao su được 3.000.000đồng đã nảy sinh ý định mua hồng phiến về bán kiếm lời. Ngày 17/6/2019, bị cáo D điều khiển xe máy của gia đình có BKS 27B1-549.xx đi từ nhà đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào, bị cáo D để xe máy ở rừng rồi đi bộ sang nhà Lý Văn Ng. Tại nhà Ng bị cáo mua được 05 túi hồng phiến với giá 1.500.000đồng/túi, tổng cộng là 7.500.000đồng, bị cáo D trả trước cho Ng 3.000.000đồng, còn nợ 4.500.000đồng hẹn khi nào bán được ma túy sẽ trả sau. Bị cáo D cất giấu 05 túi ma túy tổng hợp (gồm có 04 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu hồng) vào túi quần bên trái đang mặc, khi đi đến khu vực bản T, xã M, huyện B, bị cáo D giấu 05 túi hồng phiến ở gốc cây trên rừng rồi đi về nhà. Chiều ngày 19/6/2019, bị cáo D gọi điện thoại cho Lò Văn Th, trú tại đội 1, xã M, huyện B, thống nhất giá bán ma túy là 5.000.000đồng/ 01 túi. Đến khoảng 4 giờ sáng ngày 20/6/2019, bị cáo D lấy xe máy đi lên chỗ giấu ma túy, lấy 05 túi hồng phiến và cho vào túi áo mưa bên trái đang mặc rồi đi đến nhà Th. Khi bị cáo D chở Th đi đến khu vực đội 7, xã H, huyện B thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Điện Biên yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng, đối tượng Lò Văn Th lợi dụng sơ hở bỏ chạy thoát.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi giám định và niêm phong lại vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên lập ngày 20/6/2019 thể hiện: 05 túi nilon có chứa các viên nén màu hồng có tổng khối lượng là 99,1gam; trích mẫu gửi giám định 2,5gam ký hiệu lần lượt từ M1 đến M5; tiến hành niêm phong 96,6gam còn lại.

Bản kết luận giám định số: 674/GĐ-PC09 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 05 (năm) mẫu viên nén màu hồng được ký hiệu từ M1 đến M5 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý Văn D gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý Văn D gồm 99,1gam Methamphetamine.

Cáo trạng số: 52/CT-VKS-P1 ngày 04/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lý Văn D về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lý Văn D về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử

phạt bị cáo Lý Văn D từ 18 năm đến 19 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 96,6gam Methamphetamine đã niêm phong (vật chứng còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định thu giữ của Lý Văn D) và 01 áo mưa màu xanh đen đã cũ thu giữ của Lý Văn D; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu hồng thu giữ của Lý Văn D; tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ, đen biển kiểm soát 27B1-549.xx thu giữ của Lý Văn D; trả lại cho chị Lò Thị Ch ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ, đen biển kiểm soát 27B1-549.xx thu giữ của Lý Văn D. Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo mức phạt tù phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc Tr trình bày: Vào khoảng tháng 3, tháng 4/2019 ông mua chiếc xe máy có biển kiểm soát 27B1-549.xx của ông Lò Văn H trú tại bản Ch, xã P, huyện B, tỉnh Điện Biên. Khi mua bán không lập văn bản, ông H giao giấy tờ đăng ký xe cho ông Tr. Đến ngày 13/5/2019 ông Tr bán lại cho bị cáo Lý Văn D và vợ tên Lò Thị Ch với giá 18.000.000đồng, tính đến thời điểm bị cáo bị bắt, đã trả được 8.000.000đồng còn nợ 10.000.000đồng. Việc mua bán giữa ông Tr với bị cáo D và vợ bị cáo có lập thành hợp đồng mua bán; sau đó bị cáo D sử dụng xe vi phạm pháp luật và bị công an thu giữ, ông không có ý kiến gì; ông đề nghị vợ chồng bị cáo trả hết số tiền còn nợ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị Ch trình bày: Ngày 13/5/2019 chị và bị cáo D mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ, đen biển kiểm soát 27B1-549.xx tại cửa hàng bán xe máy cũ của ông Trần Quốc Tr với giá 18.000.000đồng, tính đến thời điểm bị cáo D bị bắt, đã trả được 8.000.000đồng còn nợ 10.000.000đồng. Việc mua bán giữa ông Tr với vợ chồng chị có lập thành hợp đồng mua bán; sau đó bị cáo D sử dụng xe vi phạm pháp luật và bị công an thu giữ, chị đề nghị trả lại xe máy cho chị.

Trong lời khai tại cơ quan điều tra của người chứng kiến bà Ừng A M trình bày: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 20/6/2019 bà được Công an mời chứng kiến việc lập biên bản và bắt giữ Lý A D, khám người bị cáo D thu được 05 túi nilon, trong đó có 04 túi màu xanh và 01 túi màu hồng, bên trong túi có các viên nén màu hồng. Bị cáo Lý Văn D khai 05 gói nilon có chứa các viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp của bị cáo, bị cáo mua trên khu vực biên giới đang trên đường mang đi bán thì bị bắt quả tang. Việc bị cáo khai báo do tự nguyện không ai ép buộc hoặc đánh đập.

Trong lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ

hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa đã làm rõ: Ngày 17/6/2019 bị cáo một mình điều khiển xe máy của gia đình đến biên giới Việt Nam – Lào để xe tại biên giới và đi bộ sang nhà Lý Văn Ng mua được 05 túi Methamphetamine với giá 7.500.000đồng, bị cáo trả được 3.000.000đồng còn nợ 4.500.000đồng hẹn khi nào bán được ma túy sẽ sang trả hết. Bị cáo mang ma túy cất giấu tại rừng, sau khi liên lạc với Lò Văn Th thống nhất giá bán, thời gian bán, khoảng 4 giờ ngày 20/6/2019 bị cáo điều khiển xe máy đi lấy ma túy và qua đón Lò Văn Th, khi đang trên đường đi gặp người mua thì bị công an bắt giữ cùng vật chứng. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 02); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 36); Biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 37-38); Kết luận giám định (BL 45); Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Ứng A M (BL 97-98) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Lý Văn D đã mua 99,1gam Methamphetamine để bán nhằm tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 52/CT-VKS-P1 ngày 04/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lý Văn D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua, bán chất ma túy. Hành vi của bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội của địa phương.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Bị cáo Lý Văn D sinh ra và cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân được gia đình cho học văn hóa đến lớp 6/12 thì nghỉ học. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vì lợi ích cá nhân.

Bị cáo không có tiền sự; không có tiền án; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong hồ sơ và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp

dụng tình tiết giảm nhẹ về các Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển dân tộc, Kỷ niệm chương vì sự phát triển của phụ nữ Việt Nam mang tên Lý Thị B là mẹ ruột của bị cáo; Kỷ niệm chương cựu chiến binh Việt Nam, Huy hiệu 30 năm tuổi đảng của ông Lý Văn S là bố ruột của bị cáo, tuy nhiên đây chỉ là những ghi nhận đóng góp trong một giai đoạn nhất định và của cá nhân bà Bun, ông Sắc không thuộc trường hợp được xem xét là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn D vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản gì ngoài ngôi nhà trị giá khoảng 15.000.000đồng (BL 67), đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

- Đối tượng tên Lý Văn Ng theo lời khai của bị cáo là người bán ma túy cho bị cáo, do không đủ thông tin để Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh làm rõ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh không đề cập xử lý trong vụ án; do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với đối tượng Lò Văn Th theo lời khai của bị cáo Lý Văn D là người đi cùng bị cáo đi bán ma túy, hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối tượng Lò Văn L theo lời khai của bị cáo là người bị cáo Du thuê đi trước xem đường và hứa trả công 2.000.000đồng khi bán được ma túy, qua đối chất Lương không thừa nhận, không có đủ căn cứ để xác định lời khai của bị cáo là có thực, nên HĐXX không đề cập xử lý.

- Việc mua bán xe máy giữa bị cáo, chị Ch và ông Trần Quốc Tr nếu có tranh chấp sẽ giải quyết trong vụ án dân sự khi có yêu cầu.

[8] Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106

của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Người bào chữa cho bị cáo, chị Lò Thị Ch, ông Trần Quốc Tr tại phiên tòa như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 96,6gam Methamphetamine đã niêm phong (vật chứng còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định thu giữ của bị cáo Lý Văn D); 01 (một) chiếc áo mưa màu xanh đen đã cũ qua sử dụng thu giữ của Lý Văn D.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen đỏ biển kiểm soát: 27B1 - 549.xx. Số khung: RLHJA3110EY109268, số máy: JA31E - 0205064 kiểm tra bên trong xe không phát hiện thu giữ gì, xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Lý Văn D, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được ông Trần Quốc Tr mua của chủ sở hữu xe theo giấy đăng ký tên là Lò Văn H. Ngày 13/5/2019 ông Trần Quốc Tr đã bán cho bị cáo D và chị Ch với giá 18 triệu đồng, việc mua bán hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm, đạo đức xã hội, các bên đều thừa nhận (các BL 46-49; 75; 85-86a; 88-89); do đó, chiếc xe đã thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Lý Văn D và chị Lò Thị Ch. Việc bị cáo D sử dụng xe để mua bán trái phép chất ma túy chị Ch không biết, vì vậy cần tịch thu ½ giá trị chiếc xe máy nộp ngân sách nhà nước và trả lại ½ giá trị chiếc xe máy cho chị Lò Thị Ch.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu hồng loại máy màn hình cảm ứng máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lý Văn D, thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, bị cáo đã sử dụng vào việc liên lạc giao dịch mua bán ma túy do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b Khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lý Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lý Văn D 18 (*mười tám*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy các vật sau:

- 96,6gam Methamphetamine (vật chứng còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định thu giữ của Lý Văn D) đã niêm phong trong 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ của Lý Văn D; sinh năm: 1986; nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị bắt quả tang ngày 20/6/2019, tại khu vực đội 7, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng là: 99,1 gam viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp, đã trích 05 mẫu gửi giám định có tổng khối lượng 2,5 gam, tổng khối lượng còn lại là 96,6 gam. Mặt sau phong bì được dán kín tại các mép dán có chữ ký giáp lai của: Triệu Tiến Minh, Lầu A V, Hoàng Xuân L, Ngô Thị Th, Nguyễn Thị H và Lý Văn D cùng 02 hình dấu của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên. Gói niêm phong được dán kín bằng băng dính trong suốt để bảo quản.

- 01 (một) chiếc áo mưa màu xanh đen đã cũ qua sử dụng thu giữ của Lý Văn D.

* Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước các vật sau:

- ½ giá trị 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen đỏ biển kiểm soát: 27B1 - 549.xx. Số khung: RLHJA3110EY109268, số máy: JA31E - 0205064 kiểm tra bên trong xe không phát hiện thu giữ gì, xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Lý Văn D.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu hồng loại máy màn hình cảm ứng máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lý Văn D.

* Trả lại cho chị Lò Thị Châu: ½ giá trị 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen đỏ biển kiểm soát: 27B1 - 549.xx. Số khung: RLHJA3110EY109268, số máy: JA31E - 0205064 kiểm tra bên trong xe không phát hiện thu giữ gì, xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Lý Văn D.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 04 tháng 9 năm 2019).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn D.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lý Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Quốc Tr, Chị Lò Thị Ch có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND Cấp cao;
- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an Tỉnh Điện Biên (PC04);
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; NTGTT;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (T/B);
- Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa